

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp có tiêu chuẩn kỹ thuật, thông số kỹ thuật và đặc tính hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nêu tại Yêu cầu kỹ thuật chi tiết chương V của E-HSMT.</li><li>- Có bảng so sánh hàng hóa do nhà thầu cung cấp có tiêu chuẩn kỹ thuật, thông số kỹ thuật và đặc tính hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nêu tại Yêu cầu kỹ thuật chi tiết chương V của E-HSMT.</li></ul> <p>Cung cấp catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất đối với tất cả hàng hóa chào thầu, catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất phải thể hiện thông số kỹ thuật đúng với thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu (<i>Trường hợp có sự sai, khác giữa thông tin nhà thầu kê khai và Catalogue, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất cung cấp thì tổ chuyên gia sẽ dựa vào thông số trong Catalogue, tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất cung</i></p>	Đạt

	<i>cấp để làm cơ sở đánh giá).</i>	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>2. Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa</b>	<p>- Hàng hóa dự thầu phải ghi rõ nhãn hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất;</p> <p>- Trường hợp nhà thầu tham dự thầu với tư cách là nhà thầu thương mại phải có tài liệu chứng minh là heo giống có nguồn gốc rõ ràng và được lấy từ cơ sở sản xuất con giống mình đã đăng ký (hợp đồng nguyên tắc (hoặc tương đương) với trại sản xuất giống hoặc đơn vị cung ứng con giống phải có hợp đồng nguyên tắc với trại sản xuất giống đó đáp ứng đủ điều kiện theo quy định Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018).</p> <p>- Đối với heo giống:</p> <p>+ Đảm bảo chất lượng, có tài liệu chứng minh nguồn gốc rõ ràng, theo đúng độ tuổi, giai đoạn phát triển của con giống (đính kèm có Phiếu theo dõi lý lịch heo giống và tiêm phòng các bệnh FMD và PRRS).</p> <p>+ Có Cam kết cung cấp giấy kiểm dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền cấp, tại thời điểm bàn giao heo thương phẩm;</p> <p>+ Có khu nuôi lợn mới nhập để theo dõi trong thời gian 10 ngày trước khi nhập đàn, tránh lây lan dịch bệnh (nếu có). Đính kèm giấy chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hoặc xác nhận nhà thầu có địa điểm tập kết hàng hóa đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau, để phục vụ theo dõi bệnh, công tác nghiệm thu, bàn giao hàng hóa tới tay người dân tham gia mô hình thuận lợi trong việc kiểm tra chất lượng hàng hóa.</p>	Đạt

	<p>+ Trang trại sản xuất con giống phải có giấy kiểm định môi trường còn hiệu lực trong vòng 24 tháng (theo quy định Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 và luật bảo vệ môi trường năm 2020).</p> <p>+ Cơ sở sản xuất con giống phải có giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật đối với các loại bệnh: dịch tả heo châu phi, hội chứng rối loạn hô hấp và sinh sản (PRRS), bệnh lở mồm long móng, dịch tả heo cổ điển do cơ quan có thẩm quyền cấp và còn hiệu lực.</p> <p>- Đối với thức ăn chăn nuôi:</p> <p>+ Yêu cầu đối với thức ăn chăn nuôi thương mại trước khi lưu thông trên thị trường theo quy định tại Điều 32 Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018. Đính kèm tài liệu chứng minh.</p> <p>- Đối với thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vắc xin:</p> <p>+ Cơ sở sản xuất thuốc thú y, vắc xin, chế phẩm sinh học phải có giấy chứng nhận đạt chuẩn WHO-GMP.</p> <p>+ Đối với nhà thầu thương mại kinh doanh thuốc thú y, vắc xin, chế phẩm sinh học: phải có giấy xác nhận ngành nghề kinh doanh thuốc thú y. giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y, đính kèm theo đó là chứng chỉ hành nghề của người trực tiếp đứng cửa hàng.</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<p><b>3. Biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển bàn giao hàng hóa</b></p>	<p>a) Biện pháp tổ chức cung cấp: Có thuyết minh chi tiết cụ thể, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể.</p> <p>b) Biện pháp vận chuyển bàn giao hàng hóa:</p>	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển hàng hóa đến các địa điểm thực hiện dự án;</li> <li>- Có thuyết minh biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng hàng hóa trong quá trình vận chuyển;</li> <li>- Có giải pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình triển khai thực hiện. Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng nếu sản phẩm cung cấp của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;</li> <li>- Có cam kết đưa đón chủ đầu tư và người dân tham gia dự án đến địa điểm chăn nuôi heo thương phẩm để lựa chọn sau khi thương thảo hợp đồng thành công (nếu có yêu cầu của Chủ đầu tư). Mọi chi phí phát sinh trong quá trình lựa chọn con giống do Nhà thầu chi trả.</li> </ul>	
	Không có hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
<b>4. Tiến độ cung cấp hàng hóa:</b> Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT với thời gian cung cấp $\leq 15$ ngày.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc thời gian cung cấp $> 15$ ngày.	Không đạt
<b>5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và môi trường.</li> <li>- Có thuyết minh chứng minh hàng hóa cung cấp thích ứng về điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của Khu vực miền nam.</li> </ul>	Đạt
	- Không có cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và môi trường.	Không đạt

	<p>- Không Có thuyết minh chứng minh hàng hóa cung cấp thích ứng về điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của Khu vực miền nam.</p>	
<p><b>6. Yêu cầu về Bảo hành, biện pháp xử lý hàng lỗi</b></p>	<p>- Có cam kết bảo hành tại nơi sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu: 30 ngày (tất cả các loại bệnh đối với heo thương phẩm) kể từ ngày được chủ đầu tư chấp thuận nghiệm thu. Trường hợp, heo thương phẩm bị bệnh trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có cán bộ thú y đến thăm khám trực tiếp trong vòng 12h kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư. Trường hợp, nếu nhà thầu không cử đại diện đến kiểm tra bảo hành (kể cả ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết), Chủ đầu tư sẽ thuê nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ chi phí phát sinh do Nhà thầu chi trả theo phạm vi hợp đồng, bảo hành.</p> <p>- Kế hoạch bảo hành: có nhân viên kỹ thuật có trình độ từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành chăn nuôi, thú y, sinh học thực hiện thăm khám, theo dõi bệnh và chữa bệnh kịp thời đối với heo thương phẩm trong suốt thời gian bảo hành. Cán bộ kỹ thuật phải có giấy chứng chỉ hành nghề thú y (được phép hành nghề khám bệnh, chẩn đoán, phẫu thuật, xét nghiệm bệnh động vật; được phép hành nghề: tiêm phòng, chữa bệnh, tiêu phẫu động vật, tư vấn các hoạt động thú y). Tối thiểu số lần thăm khám 04 lần/30 ngày.</p> <p>- Có Cam kết tỷ lệ sống của heo thương phẩm là 100% trong vòng 30 ngày kể từ ngày bàn giao Con giống. Nếu heo thương phẩm xác định bị chết do chất lượng giống (trên cơ sở kiểm tra của các cơ quan chuyên môn, Chủ đầu tư và nhà thầu) thì nhà thầu phải cung cấp bổ sung con giống đảm bảo chất lượng và không</p>	<p><b>Đạt</b></p>

	tính thêm chi phí trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b>	Nhà thầu không có vi phạm quy định Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và kèm theo bản cam kết của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu có vi phạm quy định Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	<b>Không đạt</b>
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt</b>	<b>Không đạt</b>